

Số: 05/2019/QĐST-DS

Lệ Thủy, ngày 20 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12/9/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2019/TLST- DS ngày 20/5/2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình;

- Bị đơn: Ông Nguyễn Duy T, địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Duy T còn nợ bà Nguyễn Thị H số tiền mua thức ăn chăn nuôi gia súc là 47.000.000 đồng. Sau khi hòa giải lần đầu, đến ngày 15/6/2019, ông T đã trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng. Số tiền ông Tiếp còn nợ bà H là 32.000.000 đồng. Ông Nguyễn Duy T sẽ trả nợ cho bà Nguyễn Thị H theo lộ trình sau:

- Đợt 1: Trả 10.000.000 đồng, chậm nhất vào ngày 30/10/2019;
- Đợt 2: Trả 10.000.000 đồng, chậm nhất vào ngày 15/12/2019;
- Đợt 3: Trả 12.000.000 đồng, chậm nhất vào ngày 30/01/2020.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Duy T và bà Nguyễn Thị H thỏa thuận mỗi bên chịu một nửa án phí của vụ án, cụ thể: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 587.500 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 1.186.000 đồng mà bà H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L theo biên lai số 000 5747 ngày 17/5/2019, bà H được nhận lại tiền tạm ứng án phí còn thừa là 598.500 đồng; ông Nguyễn Duy T phải chịu 587.500 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn

phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND h.Lệ Thủy;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- Lưu: HS,VP

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trương Thị Nhàn